

Số: 02/2022/QĐST-DS

Mường Lát, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, 148, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân huyện Mường Lát.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Mai Trọng T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu 2, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 3, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Công chức – Trung tâm Y tế huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:⁽⁵⁾

- Các đương sự thống nhất: Do có quan hệ quen biết, nên ngày 21/01/2022, ông Mai Trọng T cho anh Nguyễn Văn V vay số tiền mặt là 18.400.000đ (Mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn) để anh Vân lo công việc cá nhân. Hợp đồng vay được lập thành văn bản, có chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn V. Anh Nguyễn

Văn V hẹn đến ngày 30/4/2022 sẽ trả đầy đủ số tiền gốc đã vay là 18.400.000đ (Mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn) hai bên không thỏa thuận lãi suất.

Quá trình thực hiện hợp đồng, dù ông Mai Trọng T đã nhiều lần yêu cầu anh Nguyễn Văn V trả nợ, nhưng anh V vẫn chưa trả được khoản nào trong số tiền gốc trên. Do đó, ngày 17/8/2022 ông Mai Trọng T đã có Đơn khởi kiện anh Nguyễn Văn V đến Tòa án nhân dân huyện Mường Lát.

Tại phiên hòa giải, các đương sự thỏa thuận và thống nhất, Anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ trả cho ông Mai Trọng T số tiền gốc đã vay là 18.400.000đ (Mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng) và số tiền suất đến ngày hòa giải là 1.656.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Tổng cộng anh Nguyễn Văn V phải trả cho ông Mai Trọng T số tiền là 20.056.000đ (Hai mươi triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

- Phương thức trả và thời gian trả các đương sự thống nhất như sau:

+ Lần 1. Kể từ ngày 19/9/2022 đến 22/10/2022 anh Nguyễn Văn V phải trả cho ông ông Mai Trọng T số tiền là 6.686.000đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng);

+ Lần 2. Đến 22/11/2022 anh Nguyễn Văn V phải trả cho ông ông Mai Trọng T số tiền là 6.686.000đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng);

+ Lần 3. Đến 22/12/2022 anh Nguyễn Văn V phải trả cho ông ông Mai Trọng T hết số tiền còn lại là 6.684.000đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi bốn nghìn đồng);

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ Luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Nguyễn Văn V tự nguyện nộp 501.000^d (Năm trăm linh một nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch;

+ Trả lại cho ông Mai Trọng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 920.000^d (Chín trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013856 ngày 18/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Lát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng

